

HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA SÉC
VỀ
HỢP TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Séc (sau đây gọi là “các Bên ký kết”),

Lo ngại trước nguy cơ gia tăng của tội phạm xuyên quốc gia, đặc biệt là sự gia tăng của việc lạm dụng các chất ma túy và chất hướng thần cũng như việc mua bán trái phép các chất này trên quy mô toàn cầu,

Nhận thấy tầm quan trọng của hợp tác phòng, chống tội phạm có tổ chức, mua bán trái phép các chất ma túy và chất hướng thần, khủng bố và các hình thức tội phạm khác,

Nhận thức được mức độ nghiêm trọng của sự gia tăng di cư trái phép và các nguy cơ tác động đến an ninh,

Với nguyện vọng phát triển quan hệ hợp tác song phương có hiệu quả,

Trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng và cùng có lợi,

Phù hợp với những nghĩa vụ quốc tế và pháp luật hiện hành của hai Bên Nhà nước,

Đã thỏa thuận như sau:

Điều 1
Phạm vi hợp tác

(1) Các Bên ký kết sẽ hợp tác, phù hợp với những nghĩa vụ quốc tế và pháp luật của mỗi Bên Nhà nước, trong phòng ngừa và phát hiện tội phạm và người phạm tội, đặc biệt là trong đấu tranh chống tội phạm có tổ chức.

(2) Việc hợp tác theo khoản 1 Điều này được thực hiện đặc biệt nhằm đấu tranh chống:

a) Tội phạm xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe;

b) Khủng bố và tài trợ cho khủng bố;

c) Mua bán người, môi giới và chứa mại dâm, buôn bán bộ phận cơ thể và mô tế bào người bất hợp pháp;

d) Lạm dụng trẻ em và khiêu dâm trẻ em;

e) Các hành vi quá khích, kì thị chủng tộc và chống đối nhằm gạt bỏ mọi thứ từ nước ngoài;

f) Buôn bán bất hợp pháp các chất ma túy và chất hướng thần theo Công ước của Liên hợp quốc về chống buôn bán bất hợp pháp các chất ma túy và chất hướng thần (Công ước Viên, ngày 20 tháng 12 năm 1988);

g) Sản xuất, tàng trữ, nhập khẩu, xuất khẩu, vận chuyển và buôn bán bất hợp pháp vũ khí, vật liệu nổ, thuốc nổ, các chất hoá học, sinh học, phóng xạ và hạt nhân, hàng hoá và công nghệ chiến lược, các vật liệu quân sự cũng như các chất độc hại nguy hiểm khác, kể cả rác thải nguy hiểm;

h) Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành các loại tiền giả, các phương tiện thanh toán giả khác, chứng khoán, giấy tờ chính thức giả, đặc biệt là hộ chiếu và việc cấp phát, sử dụng hộ chiếu;

i) Giao dịch tài chính bất hợp pháp, hợp pháp hoá tài sản do phạm tội mà có;

j) Tham nhũng và tội phạm kinh tế nghiêm trọng;

k) Tội phạm liên quan tới các vật phẩm có giá trị văn hoá và lịch sử;

l) Trộm cắp tài sản;

m) Tội phạm xâm phạm sở hữu trí tuệ;

n) Tội phạm mạng.

(3) Hai bên cũng sẽ hợp tác chống lại việc di cư trái phép phù hợp với pháp luật và nghĩa vụ quốc tế của Nhà nước mình.

(4) Hai Bên cũng sẽ hợp tác trong công tác chuẩn bị cho hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm trong phạm vi quy định tại các khoản 1 và 3 của Điều này.

(5) Hợp tác theo Hiệp định này sẽ không bao gồm các vấn đề tương trợ tư pháp về hình sự thuộc thẩm quyền của các cơ quan tư pháp.

Điều 2 Hình thức hợp tác

Khi thực hiện hợp tác theo Hiệp định này, hai Bên ký kết sẽ lưu ý:

a) Thông báo cho nhau thông tin và tài liệu liên quan đến tội phạm, người bị tình nghi thực hiện tội phạm hoặc tham gia thực hiện tội phạm, mối liên hệ giữa các đồng phạm, thông tin về cơ cấu và tổ chức của các nhóm tội phạm, những hành vi điển hình của từng đối tượng phạm tội và các nhóm tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật hình sự và các biện pháp đã triển khai;

b) Cung cấp cho nhau thông tin về kế hoạch khủng bố nhằm trực tiếp chống lại lợi ích của các Bên ký kết và thông tin về các nhóm khủng bố mà thành viên của những nhóm này lập kế hoạch, thực hiện hoặc đã thực hiện các tội phạm trên lãnh thổ quốc gia của các Bên ký kết;

c) Hợp tác truy tìm người bị tình nghi thực hiện tội phạm; hoặc người trốn tránh trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án;

d) Hợp tác tìm kiếm người bị mất tích, bao gồm cả các hoạt động liên quan đến nhận dạng người hoặc hài cốt;

e) Hợp tác trong xác định và thu hồi tài sản do phạm tội mà có và tài sản tài trợ khủng bố;

f) Hợp tác truy tìm vật chứng;

g) Hợp tác theo dõi hoạt động buru chính nhằm giải quyết vụ án hay xác định người phạm tội;

h) Trợ giúp về nhân sự, kỹ thuật và tổ chức trong phòng, chống, phát hiện tội phạm và người phạm tội;

i) Trong trường hợp cần thiết, tổ chức các cuộc họp về các vụ án hình sự cụ thể đang được điều tra nhằm chuẩn bị và phối hợp các biện pháp;

j) Trao đổi thông tin về kết quả nghiên cứu về tội phạm và tội phạm học, về thực tiễn điều tra, phương pháp và cách thức làm việc;

k) Trao đổi thông tin về phương thức và thủ đoạn phạm tội mới qua biên giới của Nhà nước các Bên ký kết;

l) Cung cấp thông tin về các vật được sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội hoặc do phạm tội mà có hoặc mẫu của các vật đó;

- m) Trao đổi thông tin và hợp tác trong lĩnh vực chống di cư bất hợp pháp;
- n) Trao đổi các văn bản pháp luật, tài liệu phân tích, khái niệm và các văn bản đặc biệt khác;
- o) Hợp tác trong lĩnh vực đào tạo, đào tạo chuyên sâu và huấn luyện cảnh sát, trao đổi chuyên gia nhằm tăng cường kiến thức chuyên môn và hỗ trợ trao đổi kinh nghiệm, kiến thức về phương pháp và biện pháp phòng, chống tội phạm.

Điều 3 **Cơ quan có thẩm quyền**

(1) Các cơ quan có thẩm quyền hợp tác theo Hiệp định này (sau đây gọi là “các cơ quan có thẩm quyền”) là:

Về phía Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:

- Bộ Công an;

Về phía Cộng hòa Séc:

- Bộ Nội vụ,

- Cơ quan Cảnh sát Quốc gia,

- Cơ quan Thanh tra của Lực lượng An ninh,

- Tổng cục Hải quan Cộng hòa Séc.

(2) Hai Bên cung cấp cho nhau địa chỉ, số điện thoại, số fax và các thông tin liên lạc khác của các cơ quan có thẩm quyền và các đơn vị của những cơ quan này chậm nhất là tới ngày Hiệp định này bắt đầu có hiệu lực. Các cơ quan có thẩm quyền sẽ thông báo cho nhau ngay nếu có thay đổi về những thông tin này.

(3) Các Bên ký kết thông báo ngay cho nhau những thay đổi về trách nhiệm cũng như tên của các cơ quan có thẩm quyền.

Điều 4 **Yêu cầu hợp tác**

(1) Việc hợp tác theo Hiệp định này sẽ được thực hiện khi có yêu cầu. Các yêu cầu về cung cấp thông tin, phương tiện, mẫu vật, áp dụng biện pháp hoặc các hình thức hỗ trợ khác theo Hiệp định này phải được lập thành văn bản, có thể được gửi bằng fax hoặc thư điện tử thông qua các cơ quan có thẩm

quyền. Trong trường hợp khẩn cấp, có thể yêu cầu bằng lời nói nhưng ngay sau đó phải khẳng định bằng văn bản, có thể khẳng định qua fax hoặc thư điện tử.

(2) Các cơ quan có thẩm quyền của Bên ký kết được yêu cầu phải nhanh chóng thực hiện yêu cầu theo khoản 1 Điều này. Cơ quan có thẩm quyền của Bên được yêu cầu có thể đề nghị cung cấp thông tin bổ sung nếu thấy cần thiết để thực hiện yêu cầu.

(3) Trong các trường hợp cụ thể, dù không được yêu cầu, các cơ quan có thẩm quyền của các Bên ký kết sẽ cung cấp thông tin nếu nhận thấy rằng thông tin đó cần thiết cho phía Bên kia trong việc phòng, chống, phát hiện tội phạm hoặc truy tìm người phạm tội.

Điều 5

Từ chối thực hiện yêu cầu

(1) Mỗi Bên ký kết có thể từ chối toàn bộ hay một phần yêu cầu hỗ trợ hay những hình thức hợp tác khác theo Hiệp định này nếu cho rằng việc thực hiện yêu cầu có thể gây tổn hại đến chủ quyền, an ninh hoặc những lợi ích quan trọng khác hoặc trái với pháp luật trong nước và những nghĩa vụ quốc tế của Nhà nước mình.

(2) Trong trường hợp từ chối toàn bộ hay một phần yêu cầu, hai Bên sẽ thông báo ngay cho nhau bằng văn bản nêu rõ lý do từ chối.

(3) Các Bên ký kết có thể đưa ra các điều kiện để chấp nhận thực hiện yêu cầu, các điều kiện này có giá trị bắt buộc với Bên ký kết kia.

Điều 6

Ngôn ngữ

Để thực hiện Hiệp định này, các cơ quan có thẩm quyền của các Bên ký kết sử dụng tiếng Anh, trừ trường hợp có thoả thuận khác.

Điều 7

Sĩ quan liên lạc

(1) Mỗi Bên ký kết, sau khi thoả thuận với Bên kia, có thể gửi sĩ quan liên lạc đến các cơ quan có thẩm quyền của Bên kia.

(2) Trên lãnh thổ Bên ký kết kia, các sĩ quan liên lạc thực hiện hỗ trợ và cố vấn. Họ sẽ cung cấp thông tin và thực hiện những hoạt động trong khuôn

khô những yêu cầu do Bên ký kết cử người đề ra; hỗ trợ trong thiết lập liên lạc và tham gia tổ chức những cuộc họp.

(3) Sĩ quan liên lạc do một Bên ký kết gửi sang quốc gia thứ ba theo thỏa thuận giữa các Bên ký kết và được sự đồng ý bằng văn bản của quốc gia thứ ba, có thể đại diện cho lợi ích của Bên ký kết kia.

Điều 8

Bảo vệ dữ liệu cá nhân

Việc chuyển giao và sử dụng các dữ liệu cá nhân (sau đây gọi là “dữ liệu”) phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Bên ký kết nhận chỉ được sử dụng dữ liệu với mục đích và điều kiện do Bên ký kết chuyển giao quy định. Dữ liệu chỉ có thể sử dụng vào mục đích khác trong trường hợp có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên ký kết chuyển giao.

b) Theo yêu cầu của Bên ký kết chuyển giao, Bên ký kết nhận sẽ thông báo về việc sử dụng dữ liệu và kết quả đạt được khi có dữ liệu đó.

c) Dữ liệu chỉ được chuyển giao cho các cơ quan có thẩm quyền theo Hiệp định này và những cơ quan khác có thẩm quyền trong phòng, chống tội phạm hay di cư bất hợp pháp. Chỉ được phép cung cấp dữ liệu cho các cơ quan khác trong trường hợp có sự đồng ý bằng văn bản của Bên ký kết chuyển giao.

d) Bên ký kết chuyển giao dữ liệu có trách nhiệm đảm bảo tính chính xác của dữ liệu được chuyển giao cũng như kiểm tra sự cần thiết và mục đích của việc chuyển giao. Nếu sau khi chuyển giao, Bên này nhận thấy dữ liệu được chuyển giao không chính xác hoặc không được phép chuyển giao, cần phải thông báo ngay cho Bên ký kết nhận. Bên ký kết nhận có trách nhiệm sửa chữa những dữ liệu không chính xác và tiêu hủy những dữ liệu không được phép chuyển giao.

e) Nếu cá nhân là chủ thể của dữ liệu được chuyển giao có đơn yêu cầu và được sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên ký kết kia thì sẽ được cung cấp thông tin về dữ liệu chuyển giao và mục đích sử dụng các dữ liệu đó, miễn là pháp luật của Bên ký kết được yêu cầu cung cấp thông tin không cấm.

f) Bên ký kết nhận có nghĩa vụ tiêu hủy những dữ liệu nhận được nếu như không còn cần thiết sử dụng vào mục đích mà dữ liệu được chuyển giao. Trong trường hợp Hiệp định này hết hiệu lực, cần phải tiêu hủy tất cả những dữ liệu đã trao đổi theo Hiệp định chậm nhất vào ngày kết thúc Hiệp định, trừ khi được thay thế bằng Hiệp định khác.

g) Hai Bên ký kết có nghĩa vụ lưu trữ danh mục dữ liệu đã giao, nhận và tiêu hủy. Danh mục lưu trữ phải chứa đựng thông tin về lý do chuyển giao dữ liệu, cơ quan giao và cơ quan nhận, thời gian chuyển giao, trích yếu nội dung dữ liệu cũng như thông tin về việc tiêu hủy dữ liệu.

h) Hai Bên ký kết có nghĩa vụ bảo vệ dữ liệu, không để dữ liệu bị phá hủy, mất, thay đổi, chuyển giao, tiếp cận hay công bố trái phép một cách cố ý hoặc vô ý.

i) Hai Bên ký kết sẽ hợp tác nhằm bảo vệ thông tin đã được chuyển giao; đặc biệt, hai Bên sẽ thông báo cho nhau về khả năng cá nhân yêu cầu bảo vệ các quyền của mình theo quy định tại điểm e Điều này.

Điều 9

Thông tin mật

(1) Trừ trường hợp có thỏa thuận đặc biệt về trao đổi thông tin mật, các thông tin mật được trao đổi trên cơ sở Hiệp định này phù hợp với luật pháp của các Bên ký kết và tuân thủ các quy định sau:

a) Thông tin theo quy định pháp luật của Nhà nước của Bên ký kết chuyển giao là mật và được phân loại thích hợp, Bên ký kết nhận sẽ áp dụng những biện pháp bảo vệ tương ứng với mức độ thông tin mật theo pháp luật của Bên giao, phù hợp với bảng so sánh quy đổi độ mật trong Phụ lục của Hiệp định này. Phụ lục là phần không thể tách rời của Hiệp định này.

b) Bên ký kết chuyển giao phải thông báo ngay bằng văn bản cho Bên ký kết nhận những thay đổi về mức độ bảo mật hay việc giải mật những thông tin đã chuyển giao. Bên ký kết nhận, theo thông báo này, sẽ thay đổi hoặc hủy bỏ mức độ bảo mật.

c) Những thông tin mật đã chuyển giao chỉ được sử dụng vào mục đích đề ra khi chuyển giao và chỉ những cá nhân cần thiết phải có thông tin này và có thẩm quyền tiếp cận theo quy định pháp luật quốc gia được phép tiếp cận, nghĩa là phải đáp ứng các điều kiện về tiếp cận thông tin mật tương ứng với mức độ bảo mật.

d) Các cơ quan ngoài những cơ quan có thẩm quyền quy định trong Hiệp định này và các cơ quan khác có thẩm quyền trong phòng, chống tội phạm hay di cư trái phép chỉ có thể tiếp cận những thông tin mật này trong trường hợp có sự đồng ý bằng văn bản của Bên ký kết chuyển giao.

e) Mọi vi phạm pháp luật của Bên ký kết nhận liên quan đến việc bảo vệ các thông tin mật đã chuyển giao phải được thông báo ngay cho Bên ký kết chuyển giao, trong đó nêu rõ nguyên nhân xảy ra vi phạm pháp luật, hậu quả và các biện pháp áp dụng nhằm khắc phục hậu quả cũng như ngăn chặn các vi phạm này trong tương lai.

(2) Thông tin mật có thể được trao đổi trực tiếp giữa các cơ quan có thẩm quyền mà sẽ được thông báo qua kênh ngoại giao.

Điều 10

Chuyển giao thông tin cho nước thứ ba

(1) Chỉ có thể cung cấp thông tin và tài liệu đã chuyển giao, kể cả những thông tin mật cho quốc gia thứ ba và các tổ chức quốc tế nếu có sự đồng ý bằng văn bản của Bên ký kết chuyển giao.

(2) Trừ khi phía Việt Nam có ý kiến khác, phía Séc có thể chia sẻ thông tin cần thiết cho mục đích bảo vệ biên giới và chính sách về thị thực do phía Việt Nam cung cấp trong phạm vi hợp tác theo Hiệp định này với nước thứ ba khi sử dụng hệ thống thông tin được thiết lập theo quy định của Cộng đồng châu Âu.

Điều 11

Chi phí

Trừ trường hợp các cơ quan có thẩm quyền của hai Bên ký kết có thoả thuận khác, Bên ký kết cung cấp hỗ trợ sẽ chịu chi phí thực hiện hợp tác theo Hiệp định này với điều kiện các Bên ký kết lưu ý đến sự cân bằng tương đối và nguyên tắc có đi có lại trong chi phí.

Điều 12

Đánh giá và thực hiện Hiệp định

(1) Các cơ quan có thẩm quyền của các Bên ký kết định kỳ đánh giá việc hợp tác theo Hiệp định này.

(2) Trong trường hợp cần thiết, các cơ quan có thẩm quyền của các Bên ký kết có thể ký kết các thỏa thuận nhằm triển khai thực hiện Hiệp định này.

Điều 13

Giải quyết bất đồng

Những bất đồng phát sinh liên quan đến giải thích hoặc thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết thông qua tham vấn giữa các cơ quan có thẩm quyền của các Bên ký kết. Nếu các bất đồng không thể giải quyết bằng hình thức này, sẽ được giải quyết qua kênh ngoại giao.

Điều 14

Phù hợp với các điều ước quốc tế khác

Hiệp định này không ảnh hưởng đến những cam kết theo những điều ước quốc tế khác mà các Bên ký kết là thành viên.

Điều 15

Tạm dừng thực hiện

Mỗi Bên ký kết đều có quyền tạm ngừng việc thực hiện toàn bộ hoặc một phần Hiệp định này vì yêu cầu bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội hoặc sức khỏe của con người. Hai Bên ký kết phải thông báo ngay cho nhau bằng văn bản về việc áp dụng hoặc bãi bỏ biện pháp này qua kênh ngoại giao. Việc tạm ngừng và việc bãi bỏ tạm ngừng thực hiện Hiệp định này có hiệu lực sau mười lăm ngày kể từ ngày Bên ký kết kia nhận được thông báo bằng văn bản.

Điều 16

Điều khoản cuối cùng

(1) Hiệp định này có hiệu lực vào ngày thứ sáu mươi sau ngày nhận được thông báo cuối cùng về việc hoàn thành thủ tục hiệu lực của Hiệp định theo quy định trong nước của các Bên ký kết qua kênh ngoại giao.

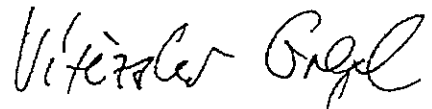
(2) Hiệp định này có hiệu lực vô thời hạn trừ quy định tại khoản 1 Điều 9 sẽ kết thúc hiệu lực khi một thỏa thuận đặc biệt về trao đổi thông tin mật có hiệu lực. Mỗi Bên ký kết đều có thể chấm dứt hiệu lực Hiệp định bằng cách gửi văn bản tại bất cứ thời điểm nào. Hiệp định sẽ hết hiệu lực sau sáu tháng

kể từ ngày Bên ký kết kia nhận thông báo về việc chấm dứt hiệu lực Hiệp định.

Làm tại *Hà Nội*..... ngày *07* tháng *6*.... năm *1977*. thành hai bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Séc và tiếng Anh, các văn bản đều có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, bản tiếng Anh sẽ được dùng làm cơ sở.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC
CỘNG HÒA SÉC



LÊ QUÝ VƯƠNG
Thư trưởng Bộ Công an

VÍTĚZSLAV GREPL
Đại sứ

Phụ lục

Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Séc về hợp tác phòng, chống tội phạm

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Séc về hợp tác phòng, chống tội phạm và căn cứ vào các quy định pháp luật tương ứng, các Bên ký kết đã xác định các phân loại về mức độ bảo mật có thể so sánh theo yêu cầu của Hiệp định như sau:

MẬT/CONFIDENTIAL	-	VYHRAZENÉ/RESTRICTED hoặc DŮVĚRNÉ/CONFIDENTIAL
TÔI MẬT/SECRET	-	TAJNĚ/ SECRET
TUYỆT MẬT/TOP SECRET	-	PŘÍSNĚ TAJNĚ/ TOP SECRET

Trường hợp phía Cộng hòa Séc nhận được các thông tin từ phía Việt Nam được phân loại MẬT/CONFIDENTIAL, phía Cộng hòa Séc sẽ phân loại các thông tin này là DŮVĚRNÉ/MẬT.

